TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2025/HS-PT

Ngày 23 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Nguyệt và bà Lê Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 164/2025/TLPT-HS ngày 20/6/2025 đối với các bị cáo Lê Xuân Đ cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Đ và Lê Đình Nhật A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 13/5/2025 của TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là TAND Khu vực 3 - Thanh Hóa).

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Xuân Đ, sinh ngày 04/3/1999 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trú tai: Thôn 7, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa); số CCCD: 038099004828; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình S và bà Nguyễn Thị V; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2019, bị Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh nhau"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024; có mặt.

2. Lê Đình Nhật A, sinh ngày 16/4/2002 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trú tại: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa); số CCCD: 038202011919; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T và bà Lê Thị T; Tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024; có mặt.

Trong vụ án có bị hại không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h 30’ ngày 12/6/2024, Lê Đình Nhật A điều khiển xe mô tô trên đường quốc lộ 47, khi đi đến cổng Công ty giầy ADIANA, thuộc địa phận thôn Hà Lũng Thượng, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa) thì gặp Lê Xuân Đ, Nhật A rủ Đ vào quán nhà anh Hoàng Văn T ngay sát cổng Công ty uống bia. Lúc này trong quán có anh Nguyễn Văn T và anh Lê Huy H. Anh T có sang bàn của Đ chúc bia thì hai bên xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại. Khoảng 20 phút sau, anh Nguyễn Văn T1 (là anh trai của T) cầm 02 con dao đi đến và hỏi T “Đứa nào đánh mày á T”, T trả lời “Không có ai đánh cả”. Do lo sợ đánh nhau nên chị Trần Thị T2 là bạn gái của anh T1 lấy hai con dao từ tay anh T1, rồi anh T1 và chị T2 quay về. Lúc này, Đ và Nhật A chạy vào bếp của quán, Đ lấy 02 con dao thì bị anh Hoàng Văn Tiến chủ quán ngăn lại; Nhật A xông vào giữ anh Tiến để Đ chạy ra, Đ cầm 02 con dao xông về phía trước quán. Khi anh T1 đi gần hết khu vực nhà xe thì Đ chạy đến vung dao chém về phía anh T1 nhưng không trúng, khi anh T1 quay người đối diện với Đ thì Đ vung dao từ dưới lên trúng vào má trái anh T1. Lúc này, Nhật A không ôm anh Tiến nữa, cầm dao chạy theo Đ, Nhật A vung dao chém vào khuỷu tay trái của anh T1. Thấy anh T1 bị chảy máu và được mọi người can ngăn nên Đ và Nhật A dừng lại. Sự việc xảy ra trong khoảng thời gian 02 phút. Anh T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa An Việt, huyện Triệu Sơn điều trị. Đến 12h 30’ ngày 14/6/2024, Đ và Nhật A đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 14/6/2024 tại Bệnh viện đa khoa An Việt ghi nhận anh T1 có các vết thương: 01 vết thương dài 15cm ở vùng mặt trái; 01 vết thương hở vùng khuỷa tay trái; 01 vết xây xước da ở bắp tay sau bên trái; lưng có 04 vết trầy xước da; ba vết rách da, trầy xước da ở lòng bàn tay phải.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 4919/KL-KTHS ngày 21/8/2024, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh T1 tại thời điểm giám định là 35%. Mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ, tổng cộng là 200.000.000đ. Anh T1 có đơn không yêu cầu giải quyết về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản án số 44/2025/HS-ST ngày 13/5/2025 của TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa) đã căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, b khoản 1và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS tuyên bố các bị cáo Đ và Nhật A phạm tội “Cố ý gây thương tích và xử phạt Đ 05 năm 03 tháng tù; Nhật A 05 năm tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 20/5/2025, các bị cáo Đ và Nhật A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận

hành vi phạm tội và xuất trình thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

* Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị HĐXX: Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đ và Nhật A có cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo, sửa một phần Bản án HSST số 44/2025/HS-ST ngày 13/5/2025 của TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt: Bị cáo Đ từ 01 tháng đến 03 tháng tù; Nhật A từ 15-18 tháng tù. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo thực hiện theo đúng thủ tục tố tụng và thời hạn kháng cáo quy định tại Điều 332, Điều 333 của BLTTHS, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về hành vi tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm các hành vi, quyết đinh tố tụng đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Xuân Đ và Lê Đình Nhật A thấy rằng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm và phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13h 30’ ngày 12/6/2024, tại phía trước quán bia nhà anh Hoàng Văn Tiến ở thôn Hà Lũng Thượng, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa), xuất phát từ mâu thuẫn trong cách ứng xử, Đ và Nhật A đã dùng dao chém vào vùng mặt trái và khuỷu tay trái của anh T1 làm anh T1 bị tổn hại 35% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, thân thể người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa đã tuyên bố các bị cáo Đ và Nhật A phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS là đúng pháp luật.

HĐXX sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tỷ lệ thương tích của bị hại; việc các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Đ mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù là phù hợp. Đối với Nhật A mức hình phạt 05 năm tù là có phần hơi nghiêm khắc.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đ xuất trình thêm các tài liệu mới: có ông nội là Lê Đình S1 được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ, ông ngoại là Nguyễn Văn L1 được được tặng kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào; bà nội là Lê Thị S1 được UBND tỉnh Thanh Hoá tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp và được chứng nhận đã hoàn thành nhiệm vụ thanh niên xung phong phục vụ kháng chiến; quá trình sinh sống bị cáo tích cực ủng hộ quỹ tại địa phương. Bị cáo Nhật A xuất trình tài liệu có bà cố nội là Lê Thị M1 được thặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, có ông nội là Lê Đình T1h, bà nội là Lê Thị T1 là những nười có công với cách mạng; quá trình sinh sống bị cáo tích cực ủng hộ các quỹ tại địa phương. Vì vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Vì vậy, cần giảm nhẹ cho các bị cáo thêm một phần hình phạt. Đối với bị cáo Nhật A cần áp dụng Điều 54 của BLHS, mức giảm của bị cáo Nhật A cần cao hơn bị cáo Đ một mức đáng kể vì bị cáo Nhật A có nhân thân tốt, cón vai trò sau bị cáo Đ, mức độ nguy hiểm khi thực hiện hành vi phạp tội ít nguy hiểm hơn bị cáo Đ, như đề nghị của đại diện VKS là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ Điểm h khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14, các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân Đ và Lê Đình Nhật A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 13/5/2025 của TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là TAND Khu vực 3-Thanh Hóa).

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, b khoản 1và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS (đối với cả hai bị cáo). Điều 54 của BLHS (đối với bị cáo Nhật A).

2. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Xuân Đ, Lê Đình Nhật A phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

3. Xử phạt: - Bị cáo Lê Xuân Đ 60 (sáu mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2024.

- Bị cáo Lê Đình Nhật A 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2024.

4. Án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC, VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TAKV3 Thanh Hoá ;
- THADS Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS; VP & HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Ngô Thị Hà